TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2023/HS-PT
Ngày: 11-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Quốc Bảo**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**;

Ông **Nguyễn Quốc Thiện**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Ly Ly** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Quân** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2023/HS-PT ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Lương Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lương Văn T**, S ngày 20/9/1996, tại: huyện N, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: ngư nghiệp; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Võ Thị L; có vợ và 01 con *(S năm 2022)*; tiền sự: không; tiền án: ngày 25/7/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" *(chấp hành xong hình phạt vào ngày 23/11/2018)*; ngày 29/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" *(chấp hành xong hình phạt vào ngày 09/01/2021)*; nhân thân: ngày 27/02/2020, bị Công an huyện Núi Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác" với số tiền 2.500.000 đồng; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 10/8/2022, sau khi đã uống rượu, bia cùng với bạn tại nhà ở của mình thuộc thôn Đ, xã T, huyện N thì Lương Văn T biết ông Phạm S là người làm dịch vụ nhận chuyển khoản, đem tiền đến giao để lấy tiền công. T điện thoại thỏa thuận với ông S là chuyển số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản MoMo của ông S để ông S đem tiền tới giao cho T, nhưng T chỉ chuyển được 1.000.000 đồng. Chuyển tiền xong, T điện thoại cho ông S đem tiền đến giao ngay, nhưng ông S bận việc riêng nên nói T chờ, T liên tục điện thoại nhưng ông S không nghe máy.

Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, ông S điều khiển xe mô tô đến nhà T để giao tiền mà T đã chuyển, khi đến nơi thì gặp T đứng trước nhà chờ sẵn. Lấy lý do ông S đem tiền đến trễ nên T nhặt cây gỗ bên đường có đặc điểm: dài khoảng 01m, đường kính khoảng 04cm, đứng đối diện với ông S. Lúc này, ông S còn đang ngồi trên xe mô tô, T dùng tay phải đánh từ trên cao xuống vào phía bên trái người ông S nhiều cái thì ông S đưa tay trái lên đỡ. Khi thấy T đánh ông S thì bà Võ Thị L *(là mẹ ruột của T)* lại can ngăn, ông S thoát được, chạy xe mô tô về nhà. Thấy tay trái bị T đánh đau nhiều nên ông S điện thoại cho ông Nguyễn Văn S đến chở đi khám tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam. Qua chẩn đoán thì Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam kết luận ông S bị gãy kín 1/3 trên xương trụ trái.

Tại Bản giám định thương tích số: 394/GĐTT.22 ngày 31/8/2022 và Bản giám định bổ sung thương tích số: 83/GĐTT.23 ngày 15/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Tỷ lệ thương tích của ông Phạm S là 10%. Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là T trạng đau vùng cẳng tay trái, gãy đoạn 1/3 giữa xương trụ trái đang được bó bột cố định cánh - cẳng bàn tay tư thế gấp khớp khuỷu 90^0.

Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là T trạng đau nhẹ vùng cẳng tay trái. Gãy đoạn 1/3 giữa xương trụ trái đã can xương. Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú. Hiện tại bệnh nhân còn đau nhẹ vùng cẳng tay trái. Vận động gấp, duỗi khớp khuỷu; gập ngửa cổ tay và gấp, duỗi các ngón tay trái được bình thường;

Tổn thương gãy đoạn 1/3 giữa xương trụ trái, gãy kín không có tổn thương xát da, rách da cơ kèm theo, là do vật tày có diện giới hạn tác động gây nên, lực tác động mạnh có nhiều khả năng do đoạn cây gỗ theo khai báo của bà Võ Thị Lê (*đặc điểm dài 70-80cm, tròn đường kính 4cm*) gây nên là phù hợp.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T 02 *(Hai)* năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 27 tháng 10 năm 2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/4/2023, bị cáo Lương Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn T, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lương Văn T tranh luận cho rằng bị cáo chỉ phạm tội theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lương Văn T có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết, nhưng cho rằng bị cáo chỉ phạm tội theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 10/8/2022 Lương Văn T đã dùng đoạn cây gỗ *(dài khoảng 01m, đường kính 04cm)* là hung khí nguy hiểm đánh vào tay trái ông Phạm S nhiều cái dẫn đến gây thương tích, theo kết luận giám định tỷ lệ thương tích là 10%. Xét thấy, bị cáo Lương Văn T đã bị kết án thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Lương Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương Văn T, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* và xử phạt bị cáo Lương Văn T 02 năm tù là có căn cứ pháp luật và không nặng. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội có tính chất côn đồ" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là không đúng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không áp dụng, vì tình tiết này đã được sử dụng là dấu hiệu định tội đối với bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt bị cáo **Lương Văn T 02** ***(Hai)*** năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là 27/10/2022.

Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(11/7/2023)*.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- CQTHAHS CA huyện Núi Thành;
- CQCSĐT CA huyện Núi Thành;
- VKSND huyện Núi Thành;
- TAND huyện Núi Thành;
- Chi cục THADS huyện Núi Thành;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Quốc Bảo